

BẢNG SỐ 1: QUY MÔ VẬT TƯ/DỊCH VỤ CUNG CẤP*(Kèm thông báo mời chào giá số...../TB-CHKQTCR ngày.....tháng.....năm 2025)***1. Quy mô mua sắm:****ĐỢT 1 - BẢO DƯỠNG 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2025.**

STT	Tên Vật tư	Chủng loại/Mã số	ĐVT	SL
	Xe quét hút SCHMIDT AS990			
1	Dầu nhờn	Nhớt CRB Turbomax 15W-40 CI-4 18L/IDEMITSU DIESEL CI-4/DH-1 15W-40, xô 18L hoặc tương đương	Lít	18
2	Dầu nhờn	Nhớt CRB Turbomax 15W-40 CI-4 18L/IDEMITSU DIESEL CI-4/DH-1 15W-40, xô 18L hoặc tương đương	Lít	30
3	Lọc nhớt	Sakura (C-5713)/ Donaldson (P550520) hoặc tương đương	Cái	1
4	Lọc nhớt	Hengst (E161H01)/ Donaldson (P550761)/ Mann (HU 945/2) hoặc tương đương	Cái	1
5	Lõi lọc khô khí nén (Lọc tách nước khí nén)	E9560-0202 hoặc tương đương	Cái	1
6	Công bảo dưỡng	- Công thực hiện bảo dưỡng, thay thế vật tư bảo dưỡng. - Chi phí đi lại, ăn ở, vé máy bay của CBNV kỹ thuật. Chi phí vận chuyển vật tư và các chi phí khác liên quan để thực hiện.	Xe	1
	Xe quét SCHMIDT Swingo 200			
1	Dầu nhờn	Nhớt CRB Turbomax 15W-40 CI-4 18L/IDEMITSU DIESEL CI-4/DH-1 15W-40, xô 18L hoặc tương đương	Lít	10
2	Lọc nhớt	Sakura (C-5102)/ Donaldson (P554407) hoặc tương đương	Cái	1
3	Công bảo dưỡng	- Công thực hiện bảo dưỡng, thay thế vật tư bảo dưỡng. - Chi phí đi lại, ăn ở, vé máy bay của CBNV kỹ thuật. Chi phí vận chuyển vật tư và các chi phí khác liên quan để thực hiện.	Xe	1
	Xe cắt cỏ John Deere 5055 E (2 xe)			
1	Dầu nhờn	Nhớt CRB Turbomax 15W-40 CI-4 18L/IDEMITSU DIESEL CI-4/DH-1 15W-40, xô 18L	Lít	24
2	Lọc nhớt	Donaldson (P550020) hoặc tương đương	Cái	2
5	Công bảo dưỡng	- Công thực hiện bảo dưỡng, thay thế vật tư bảo dưỡng vào thời điểm không có hoạt động bay. - Chi phí đi lại, ăn ở, vé máy bay của CBNV kỹ	xe	2

STT	Tên Vật tư	Chủng loại/Mã số	ĐVT	SL
		thuật. Chi phí vận chuyển vật tư và các chi phí khác liên quan để thực hiện.		

ĐỢT 2 - PHẦN SỬA CHỮA

STT	Tên Vật tư	Chủng loại/Mã số	ĐVT	SL
	Xe quét hút SCHMIDT AS990			
1	Chổi quét trụ phía sau (Roller broom KW 1115/400)	1127112-5	Cái	2
2	Ống nối họng thổi (Hose 300 x 1800 PU transp)	0262929-3	Cái	2
3	Tấm đệm trượt phải (Side skid right - AS990 MK3 Suction Nozz)	1206422-2	Cái	1
4	Tấm đệm trượt trái (Side skid left - AS990 MK3 Suction Nozz)	1206421-3	Cái	1
5	Súng phun nước (High pressure spray gun - preassembled)	1065761-1	Cái	1
6	Bánh xe cao su đặc	250x80 hoặc 254x80	Cái	3
7	Lọc điều áp/ Bộ lọc điều áp	0821300330/ 00821300330 FILTER PRESSURE REGULATOR AVENTICS	Cái	1
8	Sửa chữa đánh bóng đèn chóva bị sương mờ		Cái	2
9	Công sửa chữa	- Công thực hiện sửa chữa, thay thế vật tư vào thời điểm không có hoạt động bay. - Chi phí đi lại, ăn ở, vé máy bay của CBNV kỹ thuật. Chi phí vận chuyển vật tư và các chi phí khác liên quan để thực hiện.	xe	1
	Xe cắt cỏ John Deere 5055 E (2 xe)			
1	Vỏ xe/ Lốp	16.9-28/10 F33 OTANI hoặc tương đương	Cái	4
2	Bánh xe 6.50-20	6.50-20/8 bố Petlas hoặc tương đương	Cái	4

ĐỢT 3- BẢO DƯỠNG 06 THÁNG CUỐI NĂM 2025.

STT	Tên Vật tư	Thông số kỹ thuật/Mã số	ĐVT	SL
	Xe quét hút SCHMIDT AS990			
1	Dầu nhờn	Nhớt CRB Turbomax 15W-40 CI-4 18L/IDEMITSU DIESEL CI-4/DH-1 15W-40, xô 18L hoặc tương đương	Lít	18
2	Dầu nhờn	Nhớt CRB Turbomax 15W-40 CI-4 18L/IDEMITSU DIESEL CI-4/DH-1 15W-40, xô 18L hoặc tương đương	Lít	30

STT	Tên Vật tư	Thông số kỹ thuật/Mã số	ĐVT	SL
3	Dầu nhờn	Nhớt hộp số Transmax Axle 80W-90/IDEMITSU GEAR GL-5 80W-90 hoặc tương đương	Lít	10
4	Dầu nhờn	Nhớt cầu Transmax Axle 80W-90/IDEMITSU GEAR GL-5 80W-90 hoặc tương đương	Lít	16
5	Dầu thủy lực	Nhớt Castrol Hyspin AWS 68 - 18L hoặc tương đương	Lít	140
6	Nước làm mát động cơ	Nước Làm Mát Động Cơ Madin Coolant Hoàng Sa (đỏ / xanh) hoặc tương đương	Lít	60
7	Dung dịch xử lý khí thải động cơ Diesel	Madin Adblue Can 20L hoặc tương đương	Lít	20
8	Lọc nhớt	Sakura (C-5713)/ Donaldson (P550520) hoặc tương đương	Cái	1
9	Lọc dầu/ lọc nhiên liệu	Sakura (SFC-1306-30)/ Donaldson (P550730) hoặc tương đương	Cái	1
10	Lọc dầu/ lọc nhiên liệu	Sunfil (SF1818)/ Donaldson (P550881) hoặc tương đương	Cái	1
11	Lọc nhớt	Lọc nhớt đặc chủng Hengst (E161H01)/ Donaldson (P550761)/Mann (HU 945/2) hoặc tương đương	Cái	1
12	Lọc dầu/ lọc nhiên liệu	Lọc nhiên liệu đặc chủng Donaldson (P550632)/ Mann (PU1046x) hoặc tương đương	Cái	1
13	Lọc dầu/ lọc nhiên liệu	Lọc nhiên liệu thô đặc chủng Hengst (H701WK)/ Donaldson (P559118)/Mann (WK10807X) hoặc tương đương	Cái	1
14	Lọc dầu/ Lọc thủy lực	HYDAC 0300 RK 010 MM hoặc tương đương	Cái	1
15	Lõi lọc khô khí nén (Lọc tách nước khí nén)	E9560-0202 hoặc tương đương	Cái	1
16	Công bảo dưỡng	- Công thực hiện bảo dưỡng, thay thế vật tư bảo dưỡng vào thời điểm không có hoạt động bay. - Chi phí đi lại, ăn ở, vé máy bay của CBNV kỹ thuật. Chi phí vận chuyển vật tư và các chi phí khác liên quan để thực hiện.	xe	1
	Xe quét SCHMIDT Swingo 200			
1	Dầu nhờn	Nhớt CRB Turbomax 15W-40 CI-4 18L/IDEMITSU DIESEL CI-4/DH-1 15W-40, xô 18L hoặc tương đương	Lít	10
2	Dầu thủy lực	Nhớt Castrol Hyspin AWS 68 - 18L hoặc tương đương	Lít	45
3	Nước làm mát động cơ	Nước Làm Mát Động Cơ Madin Coolant Hoàng Sa (đỏ / xanh) hoặc tương đương	Lít	5
4	Lọc nhớt	Sakura (C-5102)/ Donaldson (P554407) hoặc tương đương	Cái	1

STT	Tên Vật tư	Thông số kỹ thuật/Mã số	ĐVT	SL
5	Lọc dầu/ lọc nhiên liệu	Hyundai (31922-4H900) hoặc tương đương	Cái	1
6	Lọc thủy lực	HYDRAULIC (0009830623)/Mann (WD724/6) hoặc tương đương	Cái	1
7	Công bảo dưỡng	- Công thực hiện bảo dưỡng, thay thế vật tư bảo dưỡng vào thời điểm không có hoạt động bay. - Chi phí đi lại, ăn ở, vé máy bay của CBNV kỹ thuật. Chi phí vận chuyển vật tư và các chi phí khác liên quan để thực hiện.	XE	1
	Xe cẩu cỏ John Deere 5055 E (2 xe)			
1	Dầu nhờn	Nhớt CRB Tubomax 15W-40 CI-4 18L/IDEMITSU DIESEL CI-4/DH-1 15W-40, xô 18L hoặc tương đương	Lít	24
2	Dầu thủy lực	Nhớt Castrol Hyspin AWS 68 - 18L hoặc tương đương	Lít	100
3	Nước làm mát động cơ	Nước Làm Mát Động Cơ Madin Coolant Hoàng Sa (đỏ / xanh) hoặc tương đương	Lít	24
4	Lọc nhớt	Donaldson (P550020) hoặc tương đương	Cái	2
5	Lọc dầu/ lọc nhiên liệu	JOHN DEERE (RE508953) hoặc tương đương	Cái	2
6	Lọc dầu/ lọc nhiên liệu	JOHN DEERE (RE508954) hoặc tương đương	Cái	2
7	Lọc thủy lực	Donaldson (P550388) hoặc tương đương	Cái	2
8	Công bảo dưỡng	- Công thực hiện bảo dưỡng, thay thế vật tư bảo dưỡng vào thời điểm không có hoạt động bay. - Chi phí đi lại, ăn ở, vé máy bay của CBNV kỹ thuật. Chi phí vận chuyển vật tư và các chi phí khác liên quan để thực hiện.	xe	2

2. Yêu cầu kỹ thuật:

2.1. Yêu cầu chung: Tại mục 1 “Yêu cầu về hồ sơ chào giá”

2.2. Yêu cầu chi tiết: Theo nội dung tại bảng quy mô mua sắm